

Viet Nam là quốc gia đa tôn giáo và có nhiều loại hình tín ngưỡng. Trong lịch sử đấu tranh cách mạng giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, các tôn giáo đều có những đóng góp to lớn, quan trọng. Nhà nước Việt Nam luôn khẳng định, tôn giáo là ngọn lửa thiêng có ý nghĩa chính trị quan trọng trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước. Tôn giáo quy tụ do tín ngưỡng, tôn giáo, thực hiện chính sách tôn giáo đối với dân tộc, tôn giáo là chính sách nhất quán, xuyên suốt của Đảng, Nhà nước ta về thực hiện pháp luật và mở rộng trên thực tế và đây là một trong những quyền cơ bản của công dân, cũng như trên nguyên tắc Hiến pháp (Hiến pháp năm 2013).

Ngay sau khi thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, ngày 3-9-1945 từ phiên họp Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của mọi thành phần xã hội. Người nói: "Tôi nghĩ Chính phủ tuyên bố tín ngưỡng tự do và lòng - giáo đoàn kết". Ngày 14-6-1955, Người ký Sắc lệnh số 234/SL nêu rõ: "Việc tự do tín ngưỡng, tự do thờ cúng là quyền lợi của nhân dân. Chính phủ luôn tôn trọng và giúp nhân dân thực hiện. Chính quyền không can thiệp vào nội bộ các tôn giáo. Các tổ chức tôn giáo phải tuân theo pháp luật của Nhà nước như mọi tổ chức khác của nhân dân. Việc bóc lột do tín ngưỡng bị buộc phải trưng thu những lợi ích tôn giáo gây rối loạn". Người cũng kêu gọi các tôn giáo hãy xóa bỏ hăm khích, đoàn kết cùng toàn dân lo cho nền độc lập của nước nhà.

Kể từ quan tâm, tôn giáo của Chủ tịch Hồ Chí Minh về tôn giáo, trong các giai đoạn cách mạng, Đảng, Nhà nước ta luôn quan tâm đến nhu cầu tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân. Bước sang thế kỷ XXI, Đảng, Nhà nước ta ban hành nhiều chủ trương, chính sách về tôn giáo và thực hiện hóa quy định của Hiến pháp năm 1992 và 2013 về quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của công dân. Ban Chấp hành Trung ương đã ban hành Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 16-10-1990; Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 12-3-2003. Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 11 đã ban hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo (số 21/2004/PL-UBTVQH 11) quy định về các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo. Chính phủ ban hành Nghị định số 22/2005/N-CP ngày 1-3-2005 về hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo. Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị 1940/CT-TTg ngày 31-12-2008 "về nhà, tăng cường liên quan tôn giáo", tổ chức lang pháp lý nghiêm chỉnh, nhất quán ghi nhận, bảo đảm thực hiện quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của công dân. Đây là dấu hiệu rõ nét nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý nhà nước về các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo, bảo đảm tính thống nhất về luật pháp quốc gia. Hiến pháp năm 2013 có những sửa đổi quan trọng về chủ thể của quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo không chỉ là của "công dân" Việt Nam mà là của "mọi người", ghi nhận quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo là một trong những quyền cơ bản của con người. Chủ tịch Hội đồng, Quốc hội khóa XIV thông qua, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo, có hiệu lực từ ngày 1-1-2018.

Như vậy, có thể khẳng định, các chính sách, pháp luật đã thể hiện sự quan tâm chính trị, sâu sắc của Đảng, Nhà nước Việt Nam về quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, nhu cầu tín ngưỡng của tín đồ, các tôn giáo, làm cho quần chúng nhân dân, tín đồ và các chức sắc tôn giáo yên tâm phấn khởi tích cực thực hiện tốt các "việc ở, việc đi"; khuyến khích các tôn giáo tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, lao động sản xuất phát triển kinh tế - xã hội, đấu tranh ngăn chặn những hoạt động lợi dụng tôn giáo góp phần bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Có thể khẳng định, các tôn giáo có ưu tiên phát triển, các tổ chức hành lễ dù ở nhà riêng hay nơi thờ tự; quan hệ quốc gia các tôn giáo có mở rộng, sinh hoạt tôn giáo có công khai theo quy định của pháp luật.

Như nhận thấy khi có Pháp lệnh Tín ngưỡng tôn giáo năm 2004, cả nước có 6 tôn giáo, 13 tổ chức 20.929 chức sắc tôn giáo, vì 34.181 chức sắc, 78.913 chức việc, vì 17,4 triệu tín đồ, thì đến năm 2018, cả nước có 15 tôn giáo vì 41

t chức, số lượng cơ sở thờ tự là 29.977, vị 55.839 ngôi, 133.662 chức vị, 24,7 triệu tín đồ.

So sánh các số liệu thời điểm trước và sau khi có pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo, cho thấy quyền tự do tôn giáo của người dân luôn được bảo đảm trên thực tế, vì mình chúng sinh ngày là sự gia tăng chức sắc, cơ sở thờ tự và tín đồ các tôn giáo.

Trong các ngày lễ lớn của các tôn giáo như Lễ Noël của Công giáo, Tín lành, Lễ Phật đản của Phật giáo, chính quyền các cấp tạo điều kiện và hướng dẫn tôn giáo tổ chức và chào công tác mở rộng an ninh trật tự, quần chúng nhân dân và tín đồ tôn giáo yên tâm tham gia các lễ hội. Bên cạnh đó, Đảng, Nhà nước Việt Nam còn triển khai nhiều chương trình, mục tiêu chính là phát triển kinh tế xã hội, mở rộng an ninh quốc phòng tới các vùng sâu, vùng xa, vùng nguy hiểm các tôn giáo, nâng cao ý thức vệ sinh, tinh thần cho người bảo vệ; không ngừng mở rộng các khi lễ hội dân tộc, lễ hội tôn giáo di sản lãnh đạo của người cùng phấn đấu cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Tôn giáo là một vấn đề nhạy cảm. Phía sau chức sắc, chức vị tôn giáo có hàng vạn tín đồ, quần chúng tin theo, nên thời kỳ nào các thế lực thù địch lợi dụng tìm mọi cách chống phá, tuyên truyền những luận điệu sai trái cho rằng, Việt Nam không có tự do tôn giáo; Lạm dụng tín ngưỡng, có khái niệm trung; Nhà nước dè dặt quy trách nhiệm và lên án các tổ chức tôn giáo, khi chính quyền không hài lòng, tự do tôn giáo là quyền của cá nhân. Chúng ta còn vụ cáo Nhà nước ta vi phạm dân chủ, nhân quyền nhằm kích động, chia rẽ, phá hoại khi lễ hội dân tộc; chia rẽ người, Nhà nước và chính quyền các cấp vì người bảo vệ. Mọi khi Nhà nước ta bổ sung học thay thế những vấn đề pháp luật mới liên quan đến tôn giáo như Luật tín ngưỡng, tôn giáo, Luật An ninh mạng... tin tưởng vì luật pháp quốc gia và quyền con người, phù hợp với quá trình hội nhập và phát triển của đất nước, đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng, tâm linh của chức sắc, tín đồ tôn giáo thì các thế lực thù địch lợi dụng lên chính diện viết bài trên các trang mạng, các blog... bài báo học xuyên tạc, phỉ báng, tìm cách chức sắc, tín đồ thực hiện, to ra sự lệ thuộc chính quyền.

Song cần phải hiểu rõ, bản chất vấn đề tôn giáo là tổ chức mang tính xã hội. Bất cứ quốc gia nào trên thế giới, dù là quốc gia phát triển hay đang phát triển, khi thành lập tổ chức tôn giáo và hoạt động tôn giáo thì nhà nước có trách nhiệm mở rộng an ninh trật tự, đáp ứng nhu cầu tâm linh của cá nhân và xử lý những người cản trở hoạt động tôn giáo chính đáng. Các quốc gia đều quan tâm đến công tác quản lý nhà nước về tôn giáo. Mọi quốc gia có cách quản lý riêng tùy thuộc vào điều kiện phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, xây dựng và hoàn thiện thể chế nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, năm 2016, nước ta có Luật Tín ngưỡng, tôn giáo. Quá trình xây dựng Luật, Chính phủ ủy quyền các chức sắc, tín đồ các tôn giáo, do đó các tôn giáo đều phản hồi tích cực. Bên ngoài, cộng đồng quốc tế ghi nhận và đánh giá cao nỗ lực của Việt Nam trong việc hoàn thiện pháp luật, phù hợp với công ước quốc tế mà Việt Nam tham gia ký kết, rút ngắn thời gian công nhận tổ chức tôn giáo từ 23 năm xuống còn 5 năm, lần đầu tiên đã xác nhận pháp nhân phi lợi nhuận của tổ chức tôn giáo...

Như vậy, Đảng, Nhà nước ta luôn quan tâm xây dựng chính sách, pháp luật mở rộng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của cá nhân và các tổ chức tôn giáo xây dựng Hiến pháp hiện hành hiện nay, Đảng hành cùng dân tộc trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Nhờ đó, các tổ chức tôn giáo Việt Nam đều có điều kiện giao lưu quốc tế, xây dựng tổ chức thực hành chính đạo, mở rộng cơ sở thờ tự... Nhiều cá nhân, tổ chức tôn giáo nước ngoài đã thuyết pháp, giảng đạo tại một số cơ sở thờ tự tại Việt Nam công khai theo quy định của pháp luật. Thông qua những hoạt động này, các tôn giáo đã từng cung cấp thông tin về tôn giáo ngày càng hiểu rõ hơn về chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam. Sự đoàn kết và đóng góp của các tôn giáo Việt Nam cùng chung tay, chung sức đã thể hiện trách nhiệm đối với xã hội, đóng góp thiết thực vào công cuộc xây dựng và phát triển đất nước. Chính sách, pháp luật và

tôn giáo đã phát huy nguyên tắc của tôn giáo và khuyến khích các tổ chức tôn giáo tham gia vào các lĩnh vực
cải thiện xã hội, đã xuất hiện nhiều mô hình và tìm kiếm tiêu biểu của chức sắc, chức vị, tín đồ tôn giáo trong công
tác an sinh, xã hội, phòng chống biến đổi khí hậu, thiên tai. Theo thống kê ban đầu, hiện nay có 270 trung tâm tôn giáo,
không phải 1.000 nhóm, lập trung tâm tôn giáo do các cá nhân tôn giáo thành lập, chiếm 2% so với tổng số trung
tâm tôn giáo công lập và ngoài công lập, chiếm 15% so với tổng số trung tâm tôn giáo ngoài công lập trên phạm vi
toàn quốc. Các chức sắc tôn giáo hiện nay huy động không phải 125.000 triệu đồng, chiếm 3,6% so với tổng số triệu
đồng trung tâm tôn giáo trên toàn quốc.

Hiện nay, thành phố trong các năm đã xuất hiện những làng văn hóa, khu phố văn hóa, vì nét sinh hoạt văn hóa
độc đáo, nhiều khu dân cư vùng nông thôn tôn giáo đã trở thành điểm sáng về phòng chống tệ nạn xã hội và các tệ
nạn xã hội, giữ gìn an ninh trật tự. Chức sắc và tín đồ tôn giáo đã tích cực tham gia phòng chống tệ nạn xã hội,
thông qua các lễ rằm, các giáo lý, tín đồ và tín đồ của tôn giáo, ông góp sức lực, sức cao vì khấn nguyện
nhất cá nhân mình cho sự nghiệp phát triển chung của quê hương, đất nước. Những thành tựu về việc thực hiện chính sách,
pháp luật về tôn giáo đã làm cho công tác tôn giáo nhận thức sâu sắc hơn về quyền, trách nhiệm của mình, tin
tưởng vào nguyên lý lãnh đạo của Đảng vì công cuộc đổi mới đất nước, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, phân biệt các
lưu ý xuyên tạc, kích động, vu cáo của thế lực thù địch về quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo Việt Nam.

Theo nguyên TUYÊN GIÁO Trung ương